

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **71/2026/HS-ST**

Ngày: 30-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Tâm – Ông Phạm Xoa .

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Bích Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn C - Sinh ngày 07.4.1998 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã V, TP Đà Nẵng; Chỗ ở: Kiệt N, phường H, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần X (sinh năm: 1974) và bà Hồ Thị C1 (sinh năm: 1977); Vợ: Nguyễn Thị L (sinh năm 1999); Con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12.11.2025, sau đó chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trần Hoài N - Sinh ngày 20.7.2005 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKNKTT: Tổ E, thôn T, phường X, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở: Kiệt T, phường T, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thanh V (Chết) và bà Trần Thị L1 (sinh năm 1982); Vợ con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 12.11.2025, sau đó chuyển tạm giam. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Trung T – sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Đ, xã K, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt.

+ Ông Mai Văn T1 – sinh năm 1975; Địa chỉ: Lô C, khu đô thị F, tổ A, phường N, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Ông Huỳnh Quang D – sinh năm 1983 và bà Phan Thị Thúy L2 – sinh năm 1988; Cùng địa chỉ: Số C N, phường C, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1999; Địa chỉ: Thôn T, xã V, TP Đà Nẵng.
Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Phạm Phú T2 – sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ D, phường H, TP Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/11/2025, trong lúc đi sửa xe máy trên đường T, TP Đà Nẵng thì Trần Văn C gặp một thanh niên tên gọi là Khắc P (không rõ lai lịch; quen ngoài xã hội). Do có nhu cầu sử dụng ma túy, C hỏi P nguồn ma túy để sử dụng, lúc này P có ma túy và trao đổi bán cho C với giá 500.000 đồng, C đồng ý. Phục hướng dẫn C đến một gốc cây gần ngã tư đường T - đường B bỏ tiền, sau đó đến một gốc cây khác trên đường T nhận ma túy được đựng trong túi ni lông, gói trong khẩu trang. C thực hiện theo chỉ dẫn, nhận ma túy và mang về nơi ở.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, C đón xe ôm đến một tiệm tạp hóa trên đường H mua 02 quả thủy tinh, 02 ống hút nhựa và 01 bình nước khoáng Đánh Thanh mang về nơi ở tại số K N, TP Đà Nẵng, tự chế các vật dụng này thành dụng cụ và sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong lần đầu, C cất giấu quả thủy tinh và ống hút cất lên trần la phong nhà vệ sinh để sử dụng lần sau, còn bình nước để ngoài khu vực bếp.

Khoảng 18 giờ 48 phút cùng ngày, Nguyễn Trần Hoài N đến nơi ở của C chơi. Khoảng 30 phút sau, C rủ N sử dụng ma túy, N đồng ý. C lấy quả thủy tinh và ống hút đã cất giấu, đưa cho N bình nước để lắp dụng cụ. N sử dụng bật lửa đốt đầu quả để sử dụng ma túy. Sau đó, C và N thay phiên nhau sử dụng ma túy rồi nằm nghe nhạc.

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 11/11/2025, C yêu cầu N chuyển tiền sử dụng ma túy, N đồng ý và chuyển cho C 100.000 đồng thông qua hình thức quét mã QR rồi tiếp tục sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng hết ma túy, C tháo nắp nhựa bình nước rồi cất giấu 02 quả thủy tinh, 02 ống hút nhựa còn gắn trên nắp nhựa vào lỗ trần la phong trong nhà vệ sinh, đổ hết nước trong bình và để bình tại khu vực bếp. Đến 00 giờ 00 phút ngày 12/11/2025, do trong phòng có nhiều khói nên N đứng dậy mở cửa cho thông thoáng. Lúc này, C nói N chuyển thêm tiền, N đồng ý và chuyển cho

C 100.000 đồng, rồi cả hai nằm nghe nhạc. Đến 01 giờ 05 phút cùng ngày, cả hai bị can bị Công an phường H, TP Đà Nẵng phát hiện, bắt quả tang về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 12cm có găng nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có một lỗ nhỏ.
- 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 09cm.
- 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn: 11,5cm, độ dài cạnh nhỏ: 3,5cm.
- 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn 09cm, độ dài cạnh nhỏ: 03cm.
- 01 (một) vỏ bình nhựa thể tích 430ml không có nắp, bên ngoài vỏ có dòng chữ “Nước khoáng lạt Đánh Thạnh”.
- 01 (một) chiếc loa nghe nhạc model HM 805 không có nhãn hiệu, màu đen, quai xách màu cam kích thước DxRx: 11cm x 11cm x 13cm.
- 01 (một) đèn lade màu đen không rõ nhãn hiệu kích thước RxC: 21cm x 23cm.
- 01 (một) bật lửa màu vàng có chữ GIANG ĐẠT THÀNH.
- 1 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEI1: 352978095518917, thẻ SIM số 0934404076 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, số IMEI1: 357206098418785, số IMEI2: 357206098152558, thẻ SIM số 0792240743 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng); 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Airblade màu trắng đỏ đen, gắn BKS 43H1-058.61, số khung: RLHJF2704BY253718; số máy: JF27E1044226 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) của Nguyễn Trần Hoài N.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu Titan, số IMEI1 359737304145208, số IMEI2 359737307937387, khe cắm thẻ SIM 0369090745 (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy) thu giữ của Trần Văn C.

Qua thử test, Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N đều dương tính với chất ma túy.

Theo Kết luận giám định số 1341/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của Phòng K, Công an thành phố Đ kết quả giám định:

- Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N được niêm phong gửi giám định.

* Tại Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Trần Hoài N từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ vỏ bao gói các mẫu nước tiểu hoàn trả sau giám định.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 12cm có găng nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có một lỗ nhỏ.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 09cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn: 11,5cm, độ dài cạnh nhỏ: 3,5cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn 09cm, độ dài cạnh nhỏ: 03cm.

+ 01 (một) vỏ bình nhựa thể tích 430ml không có nắp, bên ngoài vỏ có dòng chữ “Nước khoáng lạt Đánh Thanh”.

+ 01 (một) chiếc loa nghe nhạc model HM 805 không có nhãn hiệu, màu đen, quai xách màu cam kích thước DxRx C: 11cm x 11cm x 13cm.

+ 01 (một) đèn lade màu đen không rõ nhãn hiệu kích thước Rx C: 21cm x 23cm.

+ 01 (một) bật lửa màu vàng có chữ GIANG ĐẠT THÀNH.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEI1: 352978095518917, thẻ SIM số 0934404076 (Thu giữ của Nguyễn Trần Hoài N).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, số IMEI1: 357206098418785, số IMEI2: 357206098152558, thẻ SIM số 0792240743 (Thu giữ của Nguyễn Trần Hoài N).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu Titan, số IMEI1 359737304145208, số IMEI2 359737307937387, khe cắm thẻ SIM 0369090745 (Thu giữ của Trần Văn C).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N đã thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo xác nhận cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 18 giờ 48 phút ngày 11/11/2025, tại nhà số N, TP Đà Nẵng, Trần Văn C rủ Nguyễn Trần Hoài N cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó, Trần Văn C là người trực tiếp mua ma túy; trực tiếp mua và tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, ống hút nhựa, bình nước; hướng dẫn N lấy dụng cụ cất giấu và chuẩn bị loa, đèn laser để tạo cảm giác kích thích khi sử dụng. Nguyễn Trần Hoài N thực hiện hành vi đóng nắp nhựa có gắn nỏ vào bình nước, dùng bật lửa trực tiếp đốt ma túy để cùng C thay phiên nhau sử dụng; đồng thời chuyển khoản cho C hai lần với tổng số tiền 200.000 đồng để sử dụng ma túy.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N bị truy tố về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự như bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đà Nẵng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm và tệ nạn trong xã hội, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và quy định của Nhà nước là nghiêm cấm mọi hành vi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép các chất ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm.

Về vai trò của các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì thấy: Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc từ trước cũng như không phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể. Trong đó, bị cáo Trần Văn C liên hệ mua ma túy và chuẩn bị, tự chế bộ công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Nguyễn Trần Hoài N đến nhà C chơi thì C rủ N sử dụng ma túy chung. Nguyễn Trần Hoài N trực tiếp lắp dụng cụ, đốt đầu nỏ để cả hai sử dụng ma túy và đóng góp số tiền 200.000 đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với các bị cáo:

HĐXX xét thấy, các bị cáo Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

HĐXX xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để khi xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

HĐXX xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo dưới sự giám sát của pháp luật mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Trong vụ án, bị cáo Trần Văn C giữ vai trò tích cực trong việc mua ma túy, chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng và rủ bị cáo Nguyễn Trần Hoài N sử dụng trái phép chất ma túy nên mức hình phạt của bị cáo Trần Văn C cao hơn bị cáo Nguyễn Trần Hoài N là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade nêu trên: Quá trình xác minh, xác định biển kiểm soát 43H1-058.61 thuộc sở hữu của ông Mai Văn T1 (sinh năm: 1975; HKTT: Tổ 24, phường N, thành phố Đà Nẵng Đà Nẵng) bị mất cùng xe mô tô nhãn hiệu Jupiter tại phường B cũ nay là phường H; xe mô tô trên có biển kiểm soát 48B1-071.81 thuộc sở hữu của ông Lê Trung T (sinh năm: 1981; HKTT: Thôn Q, xã Đ, tỉnh Đắk Nông) bị mất tại phường A nay là phường T, thành phố Đà Nẵng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ chuyển thông tin cùng xe và biển kiểm soát 43H1-058.61 cho Công an phường H và Công an phường A để xác minh, xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

- Đối với các vật chứng gồm:

+ Toàn bộ vỏ bao gói các mẫu nước tiểu hoàn trả sau giám định.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 12cm có găng nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có một lỗ nhỏ.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 09cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn: 11,5cm, độ dài cạnh nhỏ: 3,5cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn 09cm, độ dài cạnh nhỏ: 03cm.

+ 01 (một) vỏ bình nhựa thể tích 430ml không có nắp, bên ngoài vỏ có dòng chữ “Nước khoáng lạt Đánh Thạnh”.

+ 01 (một) chiếc loa nghe nhạc model HM 805 không có nhãn hiệu, màu đen, quai xách màu cam kích thước DxRxC: 11cm x 11cm x 13cm.

+ 01 (một) đèn lade màu đen không rõ nhãn hiệu kích thước RxC: 21cm x 23cm.

+ 01 (một) bật lửa màu vàng có chữ GIANG ĐẠT THÀNH.

Các vật chứng nêu trên là công cụ phạm tội hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy theo như quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với các vật chứng gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEI1: 352978095518917, thẻ SIM số 0934404076 (Thu giữ của Nguyễn Trần Hoài N).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, số IMEI1: 357206098418785, số IMEI2: 357206098152558, thẻ SIM số 0792240743 (Thu giữ của Nguyễn Trần Hoài N).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu Titan, số IMEI1 359737304145208, số IMEI2 359737307937387, khe cắm thẻ SIM 0369090745 (Thu giữ của Trần Văn C).

Các tài sản nêu trên có liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo như quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với ông Huỳnh Quang D (sinh năm 1983; HKTT: 322 N, phường C, thành phố Đà Nẵng), bà Phan Thị Thúy L2 (sinh năm 1988 - chủ sở hữu nhà cho thuê tại K N, Đà Nẵng) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm:1999; HKTT: Thôn T, xã V, thành phố Đà Nẵng - người thuê phòng số 15): Kết quả điều tra xác định những người này không biết và không liên quan đến hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" của các bị cáo Trần Văn C và Nguyễn Trần Hoài N. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không đề cập xử lý là đúng quy định.

Đối với đối tượng tên Khắc P là người đã bán ma túy cho C, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

*** Đối với Trần Văn C:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trần Văn C 03 (Ba) năm 06 (S) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.11.2025.

*** Đối với Nguyễn Trần Hoài N:**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Trần Hoài N 03 (Ba) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.11.2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ vỏ bao gói các mẫu nước tiểu hoàn trả sau giám định.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 12cm có găng nắp nhựa màu trắng, trên nắp nhựa có một lỗ nhỏ.

+ 01 (một) nỏ thủy tinh độ dài 09cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn: 11,5cm, độ dài cạnh nhỏ: 3,5cm.

+ 01 (một) ống hút nhựa hình chữ L, độ dài cạnh lớn 09cm, độ dài cạnh nhỏ: 03cm.

+ 01 (một) vỏ bình nhựa thể tích 430ml không có nắp, bên ngoài vỏ có dòng chữ “Nước khoáng lạt Đánh Thạnh”.

+ 01 (một) chiếc loa nghe nhạc model HM 805 không có nhãn hiệu, màu đen, quai xách màu cam kích thước DxRx C: 11cm x 11cm x 13cm.

+ 01 (một) đèn lade màu đen không rõ nhãn hiệu kích thước Rx C: 21cm x 23cm.

+ 01 (một) bật lửa màu vàng có chữ GIANG ĐẠT THÀNH.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số IMEI1: 352978095518917, thẻ SIM số 0934404076 (Thu giữ của Nguyễn Trần Hoài N).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, số IMEI1: 357206098418785, số IMEI2: 357206098152558, thẻ SIM số 0792240743 (Thu giữ của Nguyễn Trần Hoài N).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax, màu Titan, số IMEI1 359737304145208, số IMEI2 359737307937387, khe cắm thẻ SIM 0369090745 (Thu giữ của Trần Văn C).

(Toàn bộ vật chứng trên đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Đà Nẵng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 3 năm 2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Đà Nẵng và Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì Trần Văn C, Nguyễn Trần Hoài N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 1 – Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Đà Nẵng;
- Trại tạm giam số 01 – Công an TP Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Trinh